

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

#### Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

#### 1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của thiết bị, vật tư, vật liệu xây dựng chính (Khoản 3 Mục III thuộc chương V của E-HSMT)	- Có bảng kê khai đầy đủ, chi tiết chủng loại, nguồn gốc xuất xứ các loại thiết bị, vật tư, vật liệu chính và hợp đồng nguyên tắc kèm theo đăng ký kinh doanh của đơn vị cung cấp. Tất cả thiết bị vật tư vật liệu đáp ứng được yêu cầu của hồ sơ thiết kế.	Đạt
	- Không có bảng kê khai hoặc có bảng kê khai nhưng không đầy đủ, chi tiết chủng loại, nguồn gốc xuất xứ hoặc thiết bị vật tư vật liệu chính không đáp ứng được yêu cầu của hồ sơ thiết kế hoặc không có hợp đồng nguyên tắc kèm theo đăng ký kinh doanh của đơn vị cung cấp.	Không đạt
1.2 Tổ chức mặt bằng công trường: Vị trí ban chỉ huy, lán trại công nhân, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công	Có thuyết minh và bản vẽ kèm theo bản vẽ về tổ chức mặt bằng công trường hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, không ảnh hưởng đến hoạt động của Học viện	Đạt
	Không có hoặc có thuyết minh và bản vẽ kèm theo về tổ chức mặt bằng công trường nhưng không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, ảnh hưởng đến hoạt động của Học viện.	Không đạt

1.3. Hệ thống tổ chức công trường	Có sơ đồ và thuyết minh chức năng, nhiệm vụ hệ thống tổ chức của nhà thầu tại công trường bao gồm các bộ phận quản lý chất lượng, tiến độ, kỹ thuật, khối lượng, vật tư, thiết bị, an toàn, an ninh, môi trường và các tổ đội thi công.	Đạt
	Không có sơ đồ hoặc thuyết minh chức năng, nhiệm vụ hệ thống tổ chức của nhà thầu tại công trường hoặc có nhưng không đầy đủ, không phù hợp.	Không đạt
1.4. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công	Có biện pháp thi công, trình tự thi công và giải pháp kỹ thuật chi tiết hợp lý và bản vẽ biện pháp thi công, phù hợp với tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không có hoặc có biện pháp thi công, trình tự thi công, bản vẽ biện pháp thi công và giải pháp thi công nhưng sơ sài, không đầy đủ, không chi tiết, không hợp lý và không phù hợp với khả năng thực hiện gói thầu.	Không đạt
<b>Kết luận</b>	<b>Tiêu chuẩn chi tiết 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 đều được xác định là đạt.</b>	<b>Đạt</b>
	<b>Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.</b>	<b>Không đạt</b>

## 2. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Tiến độ thi công: đảm bảo tổng thời gian thi công <b>120 ngày</b> có tính điều kiện thời tiết, nghỉ lễ tết kể từ ngày khởi công	Tiến độ thi công $\leq 120$ ngày và biểu đồ tiến độ thi công chi tiết phù hợp với đề xuất.	Đạt
	Tiến độ thi công $> 120$ ngày hoặc không có biểu đồ tiến độ thi công chi tiết hoặc có nhưng không phù hợp với đề xuất.	Không đạt
2.2. Tính phù hợp: Giữa bố trí nhân lực và tiến	Có biểu đồ nhân sự hợp lý và phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Đạt

độ thi công (có biểu đồ tiến độ kèm theo)	Không có Biểu đồ nhân sự hoặc có Biểu đồ nhân sự nhưng không hợp lý, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
<b>Kết luận</b>	<b>Tiêu chuẩn chi tiết 2.1, 2.2 đều được xác định là đạt.</b>	<b>Đạt</b>
	<b>Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.</b>	<b>Không đạt</b>

### 3. Cách thức quản lý công trình

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
3.1. Tổ chức quản lý công trình	Có cách thức tổ chức quản lý công trình hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có cách thức tổ chức quản lý công trình hoặc có cách thức tổ chức quản lý công trình nhưng trình bày sơ sài, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
3.2. Tổ chức quản lý hiện trường	Có giải pháp tổ chức quản lý hiện trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có giải pháp tổ chức quản lý hiện trường hoặc có giải pháp tổ chức quản lý hiện trường nhưng trình bày sơ sài, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt
<b>Kết luận</b>	<b>Tiêu chuẩn chi tiết 3.1, 3.2 đều được xác định là đạt.</b>	<b>Đạt</b>
	<b>Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.</b>	<b>Không đạt</b>

#### 4. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong công tác thi công	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng trình bày sơ sài, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
4.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng trình bày sơ sài, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Tiêu chuẩn chi tiết 4.1, 4.2 đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

#### 5. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<b>5.1. An toàn lao động</b>		
Biện pháp an toàn lao động	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng trình bày sơ sài, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
<b>5.2. Phòng cháy, chữa cháy</b>		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy trong quá trình thi công và khu vực để vật tư, thiết bị.	Có biện phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa	Không đạt

	cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng trình bày sơ sài, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	
<b>5.3. Vệ sinh môi trường</b>		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhằm hạn chế và giảm thiểu ô nhiễm đến môi trường xung quanh trong quá trình thi công.	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng trình bày sơ sài, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Tiêu chuẩn chi tiết 5.1, 5.2, 5.3 đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

## 6. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Thời gian bảo hành, bảo trì công trình	Thời gian bảo hành, bảo trì $\geq 24$ tháng	Đạt
	Thời gian bảo hành, bảo trì $< 24$ tháng	Không đạt

## 7. Uy tín của nhà thầu

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
7.1. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu, chất lượng hàng hóa đã được sử dụng	Nhà thầu có cam kết: Không vi phạm Khoản 1, Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP của Chính phủ	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết hoặc có cam kết nhưng vi phạm Khoản 1, Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP của Chính phủ	Không đạt
7.2. Từ năm 2021 đến nay nhà thầu có hợp	Nhà thầu có cam kết: Không vi phạm một trong các điều kiện trên	Đạt

đồng bị chậm tiến độ, vi phạm hợp đồng, bị chấm dứt hợp đồng do lỗi của Nhà thầu; Nhà thầu bị Chủ đầu tư nhắc nhở chậm tiến độ, vi phạm đảm bảo chất lượng bằng văn bản.	Nhà thầu không có cam kết hoặc có cam kết nhưng vi phạm một trong các điều khoản trên	Không đạt
7.3. Nhà thầu đang bị cấm tham gia đấu thầu	Nhà thầu không bị cấm tham gia đấu thầu	Đạt
	Nhà thầu đang bị cấm tham gia đấu thầu	Không đạt
7.4. Từ năm 2021 đến nay nhà thầu đã từng bị phát hiện gian lận trong hoạt động đấu thầu (dùng tài liệu giả mạo, cung cấp thông tin không chính xác, không khách quan,...)	Nhà thầu có cam kết từ năm 2021 đến nay không bị phát hiện gian lận trong đấu thầu như nội dung trên.	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết hoặc có cam kết nhưng bị phát hiện gian lận trong đấu thầu.	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Tiêu chuẩn chi tiết 7.1, 7.2, 7.3, 7.4 đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chí 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.